BẢN ĐỒ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

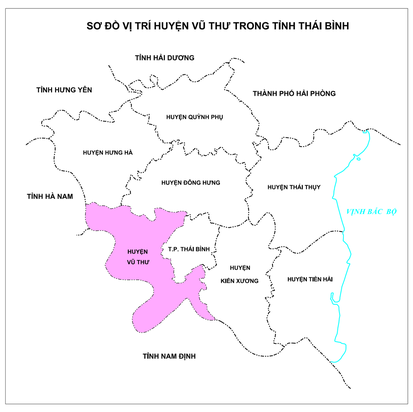

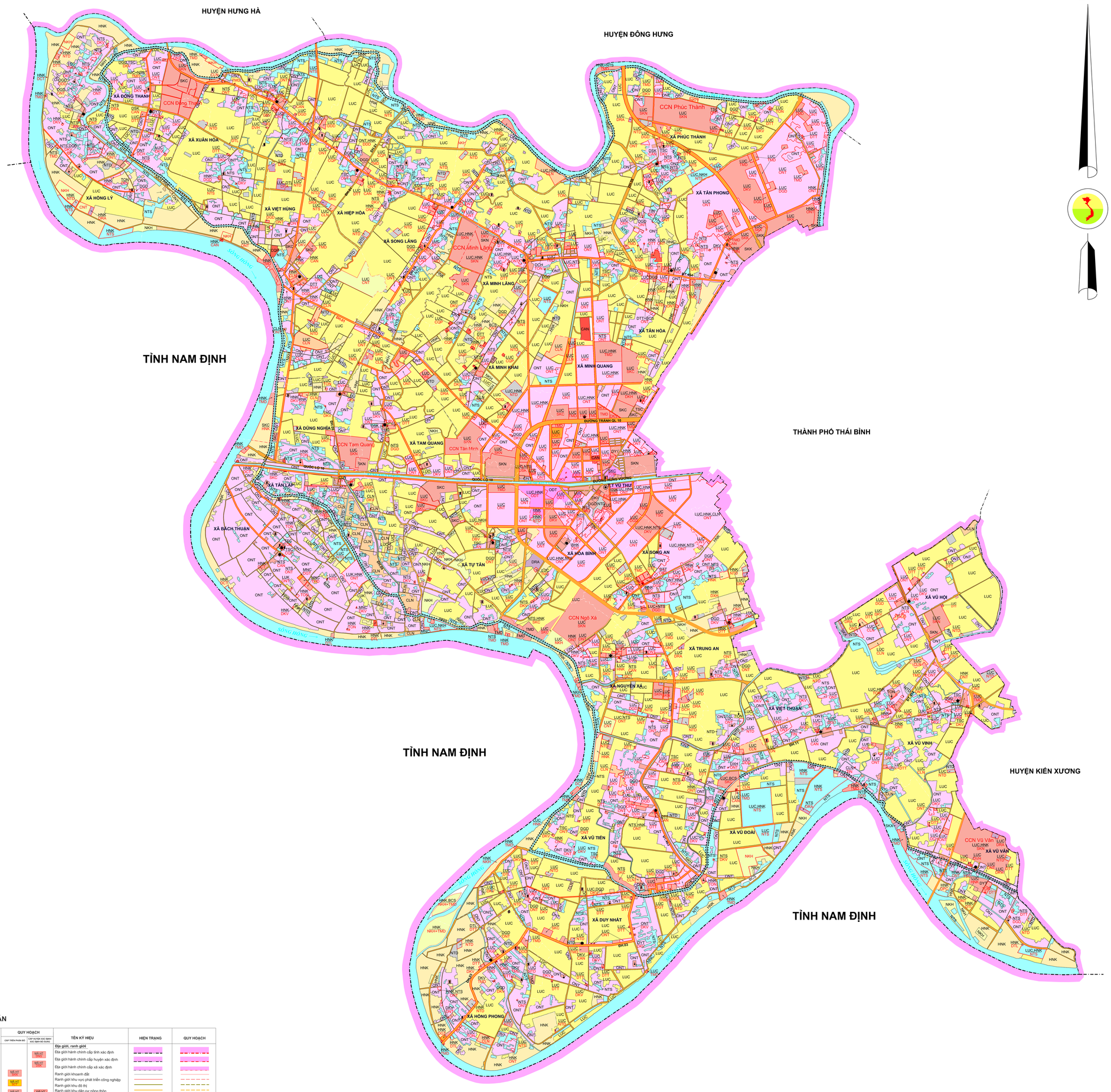

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH	
		CẤP TỈNH PHÂN BỔ	CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
Đất chuyên trồng lúa	LUC	MÃ HT LUC	MÃ QH LUC
Đất trồng lúa nước còn lại	LUK	MÃ HT LUK	MÃ QH LUK
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK		MÃ QH HNK
Đất trồng cây lâu năm	CLN	MÃ HT CLN	MÃ QH CLN
Đất rừng đặc dụng	RDD	MÃ HT RDD	MÃ QH RDD
Đất rừng phòng hộ	RPH	MÃ HT RPH	MÃ QH RPH
Đất rừng sản xuất	RSX	MÃ HT RSX	MÃ QH RSX
Đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN	MÃ HT RSN	MÃ QH RSN
Đất nuôi trồng thủy sản	NTS		MÃ HT NTS
Đất chăn nuôi tập trung	CNT		MÃ HT NKH
Đất nông nghiệp khác	NKH		
Đất ở tại nông thôn	ONT	MÃ HT ONT	MÃ QH ONT
Đất ở tại đô thị	ODT	MÃ HT ODT	
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	MÃ HT TSC	MÃ QH TSC
Đất quốc phòng	CQP	MÃ HT CQP	
Đất an ninh	CAN	MÃ HT CAN	
Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	MÃ HT DVH	MÃ QH DVH
Đất xây dựng cơ sở xã hội	DXH	MÃ HT DXH	MÃ QH DXH
Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	MÃ HT DYT	MÃ QH DYT
Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	MÃ HT DGD	MÃ QH DGD
Đất xây dựng cơ sở thể dục, thể thao	DTT	MÃ HT DTT	MÃ QH DTT
Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH		MÃ QH DKH
Đất xây dựng cơ sở môi trường	DMT		MÃ QH DMT
Đất xây dựng cơ sở khí tượng thủy văn	DKT		MÃ QH DKT

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH	
		CẤP TỈNH PHÂN BỔ	CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG		MÃ QH DNG
Đất xây dựng công trình sự nghiệp khác	DSK		MÃ QH DSK
Đất cụm công nghiệp	SKN	MÃ HT SKN	
Đất khu công nghệ thông tin tập trung	SCT	MÃ HT SCT	
Đất thương mại, dịch vụ	TMD	MÃ HT TMD	MÃ QH TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	MÃ HT SKC	MÃ QH SKC
Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	MÃ HT SKS	MÃ QH SKS
Đất công trình giao thông	DGT	MÃ HT DGT	MÃ QH DGT
Đất công trình thủy lợi	DTL	MÃ HT DTL	MÃ QH DTL
Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT	MÃ HT DCT	MÃ QH DCT
Đất công trình phòng, chống thiên tai	DPC	MÃ HT DPC	MÃ QH DPC
Đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	MÃ HT DDD	MÃ QH DDD
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	MÃ HT DRA	MÃ QH DRA
Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	MÃ HT DNL	MÃ QH DNL
Đất chợ	DCH		MÃ HT DCH
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV		MÃ HT DKV
Đất tôn giáo	TON		MÃ HT TON
Đất tín ngưỡng	TIN		MÃ HT TIN
Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu trữ tro cốt	NTD	MÃ HT NTD	MÃ QH NTD
Đất có mặt nước chuyên dùng đáng ao, hồ, đầm, vũng, vịnh	SON		MÃ HT SON
Đất có mặt nước đang sông, ngòi, kênh, rạch, suối	MNC		MÃ HT MNC
Đất phi nông nghiệp khác	PNK		MÃ HT PNK
Đất chưa sử dụng	CSD	MÃ HT CSD	

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH
Địa giới, ranh giới		
Địa giới hành chính cấp tỉnh xác định		
Địa giới hành chính cấp huyện xác định		
Địa giới hành chính cấp xã xác định		
Ranh giới khoanh đất		
Ranh giới khu vực phát triển công nghiệp		
Ranh giới khu đô thị		
Ranh giới khu dân cư nông thôn		
Đối tượng kinh tế, văn hóa, xã hội		
Trụ sở UBND cấp huyện		
Trụ sở UBND cấp xã		
Đình, chùa, miếu, đền		
Nhà thờ		
Sân vận động		
Trường học		
Bệnh viện, trạm y tế		
Bưu điện		
Điểm có di tích lịch sử, văn hóa		
Giao thông và các đối tượng liên quan		
Quốc lộ	QL 10B	QL 10B
Đường tỉnh	DT. 39B	DT. 39B
Đường giao thông		
Cầu		
Khoanh đất thực hiện quy hoạch sử dụng đất	MÃ HT	MÃ HT MÃ QH
Thủy hệ và các đối tượng liên quan		
Sông, suối, hồ, ao		
Kênh, mương		
Đập		
Đê		
Địa hình		
Bình độ cơ bản		
Bình độ cái và ghi chú độ cao bình độ		
Điểm độ cao, ghi chú độ cao	123.5	

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

(Tổng diện tích tự nhiên 19693.80 ha)

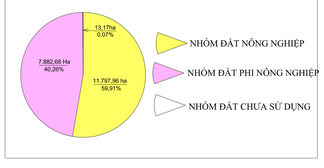

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI BÌNH	UBND HUYỆN VŨ THƯ	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẤT VIỆT
Ngày ... tháng ... năm 2025	*Ngày ... tháng ... năm 2025*	*Ngày ... tháng ... năm 2025*

NGUỒN TÀI LIỆU

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất huyện Vũ Thư năm 2019
và kết quả điều tra bổ sung tại thời điểm lập điều chỉnh quy hoạch

Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Vũ Thư

TỶ LỆ 1 : 25000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Việt